

Bản án số: 93/2021/HNGĐ-ST
Ngày 30/9/2021
V/vtranh chấp hôn nhân
và gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Thế Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:-Bà Nguyễn Thị Yên;

- Bà Nguyễn Thị Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Sâm-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tùng-Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 238/2021/TLST-HNGĐ ngày 30/7/2021 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:104/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Lưu Thị S, sinh năm 1981; nơi ĐKKHKT: thôn ng, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Tạm trú: thôn H, xã Q, huyện L1, tỉnh Bắc Giang. (Xin vắng mặt).

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn ng, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo chị Lưu Thị S là nguyên đơn trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Nguyễn Văn M kết hôn ngày 16/3/2021, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, anh M trước đó đã có vợ và đã được Tòa án cho ly hôn; chị và anh M tự nguyện đi đến cuộc sống hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L1, tỉnh Bắc Giang. Sau khi cưới chị và anh M về chung sống cùng nhau, ngay từ khi bắt đầu chung sống, chị thấy có nhiều điểm không hợp nhau với anh M. Anh M cờ bạc rượu chè, nợ nần nhiều; chị đã phải vay 300.000.000 đồng đưa cho anh M trả nợ, nhưng trả xong vẫn có người đến đòi nợ. Vợ chồng cãi nhau thường xuyên, chị cũng không biết anh M còn nợ bao nhiêu tiền, nhưng thường xuyên có người đến đòi. Đã có lần anh M đánh chị. Đến tháng 4/2021 vợ chồng lại xảy ra cãi nhau, anh M bỏ đi, chị không chịu được nữa nên về nhà bố mẹ đẻ ở; cả hai chính thức ly thân từ tháng 4/2021 đến nay không còn quan hệ vợ chồng nữa. Anh M thỉnh thoảng vẫn gọi điện cho chị nói là đang làm ăn ở Hải Phòng để lấy tiền để trả nợ. Chị biết khoảng 1 đến 2 tuần anh M lại về nhà sau đó lại đi ngay. Khoảng đầu tháng 9/2021 anh M có đưa một phụ nữ về nhà, chị đang ở nhà bố mẹ đẻ và điện thoại hỏi thì anh M nói là người cùng làm. Qua hàng xóm thì chị được biết anh M đã có người phụ nữ khác. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án cho được ly hôn.

Về con chung: chị và anh M không có con chung.

Về tài sản chung: để chị và anh M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng, nhưng anh M không đến Tòa án làm việc và cung cấp chứng cứ.

Tại phiên tòa hôm nay chị S có đơn xin xử vắng mặt, chị không rút đơn khởi kiện và giữ nguyên quan điểm xin ly hôn.

Anh M tiếp tục vắng mặt.

Các đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:* về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều: 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Các Điều: 147, 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự (viết tắt là BLTTDS) và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị Lưu Thị S được ly hôn anh Nguyễn Văn M.
2. Về con chung: không có, không đặt ra xem xét.
3. Về tài sản chung: không đặt ra xem xét.
4. Về án phí: chị phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: chị Lưu Thị S có đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Văn M, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 của BLTTDS xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: anh Nguyễn Văn M là bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện L, tỉnh Bắc Giang nên căn cứ vào khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Do đó Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thụ lý vụ án là đúng qui định.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự:

Chị Lưu Thị S có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt chị S.

Anh Nguyễn Văn M đã được Công an xã giao Thông báo thụ lý vụ án, anh M đã biết việc chị S làm đơn ly hôn, nhưng không đến Tòa án làm việc; địa phương cung cấp anh M đi làm ăn tại Hải Phòng, thỉnh thoảng có về nhà vào thứ 7 hoặc chủ nhật, sau đó đi ngay. Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Văn M họp lệ hai lần, nhưng anh M vẫn vắng mặt. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt anh M theo qui định tại khoản 3 Điều 228 của BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Lưu Thị S và anh Nguyễn Văn M kết hôn ngày 16/3/2021 trên cơ sở tự nguyện, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu và cùng tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới, chị S và anh M về ở với nhau ngay.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị S trình bày là anh M hay chơi cờ bạc và uống rượu, không chịu làm ăn, nên hai vợ chồng cãi nhau thường xuyên. Xét thấy: chị S và anh M sau khi kết hôn về chung sống với nhau, có nhiều điểm không hợp nhau, nên mâu thuẫn vợ chồng xảy ra. Đến tháng 4/2021 thì chị S và anh M sống ly thân, chị S đã về nhà mẹ đẻ ở, cả hai đều không quan tâm đến nhau. Tòa án đã hòa giải nhiều lần để các bên về đoàn tụ. Nhưng anh M vắng mặt, còn chị S giữ quan điểm ly hôn. Như vậy chị S và anh M đã vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn tình cảm với nhau, không có sự quan tâm chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cho chị S được ly hôn anh M.

[2.2] Về con chung: chị S và anh M không có con chung, nên không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận, nên không đặt ra xem xét.

[2.4] Về án phí: chị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: 300.000 đồng.

[2.5] Về quyền kháng cáo: báo cho các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Các Điều: khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, 144, khoản 4 Điều 147, Điều 150, khoản 1 và 3 Điều 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị Lưu Thị S được ly hôn anh Nguyễn Văn M.

2. Về án phí: chị Lưu Thị S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị S đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số:

AA/2017/0005463 ngày 30/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam. Xác nhận chị S đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: báo cho các đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Q, huyện Lục Ngạn;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Dương Thế Vinh